TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SA ĐÉC** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2025/HS-ST
Ngày: 14-4-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SA ĐÉC, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*:** Ông Phạm Văn Tuấn Em

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tô Phú Mỹ

Bà Nguyễn Thanh Thảo

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Trương Minh Đăng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Biện Công Năm–- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc xét xử sơ thẩm công khai trực tiếp vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 29/2025/TLST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2025/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đặng Hoàng M** (Tên gọi khác: Minh T), sinh ngày 07/01/1990; Nơi sinh: tỉnh Đồng Tháp; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT: Số C, ấp K, xã T, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp; Chỗ ở: Ấp K, xã T, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Đặng Văn B, sinh năm 1967 và con bà Phạm Thị P, sinh năm 1967; Anh, chị, em ruột: Duy nhất bị cáo; Vợ: Lê Hải Y, sinh năm 1994 (Đã ly hôn); Con: 01 người tên Đặng Yến K, sinh năm 2012; Tiền sự: Ngày 21/11/2023 bị Công an xã T, thành phố S xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, nộp phạt xong ngày 01/7/2024; Tiền án: Không; Nhân thân: Bản án số 287/2015/HSPT ngày 10/8/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xử phạt 07 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/3/2016 (Đã xóa án tích); Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 16/2019/QĐ-TA ngày 07/8/2019 của TAND huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp, thời gian chấp hành là 14 tháng, được giảm 3,5 tháng theo quyết định giảm chấp hành số 90/QĐ-TA ngày 17/4/2020 của TAND huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, chấp hành xong ngày

05/5/2020; Tạm giữ, tạm giam: Không; Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: **Lê Thành T1** (Tên gọi khác: Tài D), sinh ngày 14/11/1991; Nơi sinh: tỉnh Đồng Tháp; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Số C, ấp K, xã T, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông Lê Văn V, sinh năm 1962 và con bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1962; A, chị, em ruột: 03 người, bị cáo là người thứ ba; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự; Tiền án: Không; Tạm giữ, tạm giam: Không; Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt tại phiên tòa).

- *Người làm chứng:*

1/ Anh **Lê Minh H,** sinh năm 2001.

Nơi cư trú: Số M, khóm C, Phường C, Tp S, tỉnh Đồng Tháp (Vắng mặt).

2/ Anh **Hồ Hoàng T2,** sinh năm 1999.

Nơi cư trú: Số F, Khu dân cư Đ, ấp Đ, xã T, Tp S, tỉnh Đồng Tháp (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 08/7/2024, M dùng điện thoại di động nhắn tin cho T1 với nội dung "Lấy miếng hút giờ nhứt đầu quá" có nghĩa là M nhắn tin kêu T1 đi mua ma túy về sử dụng, nhưng do có mẹ của T1 ở nhà nên T1 không đi.

Lê Thành T1 trình bày, đến khoảng 07 giờ 30 phút ngày 09/7/2024, T1 điều khiển xe mô tô biển số 66L1-8252 chạy đến khu dân cư K, Phường C, thành phố S gặp Lê Minh H (N) mua ma túy giá 200.000 đồng (ma túy được để trong ống nhựa hàn kín) và T1 được H cho 01 nỏ thủy tinh để sử dụng ma túy. Sau đó T1 điều khiển xe mô tô đến nhà M, tại nhà không số, đối diện nhà số C, ấp K, xã T, thành phố S. Khi đến nhà M thì T1 và M đi vào phòng của M, lúc này T1 hỏi M sử dụng ma túy không, nếu sử dụng thì mỗi người hùn 100.000 đồng, được M đồng ý. Sau đó cả 02 để ma túy vào nỏ rồi cùng nhau sử dụng và để dụng cụ sử dụng ma túy tại gốc giường trong phòng.

Cùng lúc này khoảng 09 giờ cùng ngày Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế và ma túy phối hợp với Công an xã T, thành phố S vào kiểm tra phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại kết luận giám định số 927/KL-KTHS, ngày 15/7/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ kết luận:

- Tinh thể rắn màu trắng chứa (dính) trong 01 ống nhựa màu trắng hàn kín, được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS4A-148155 gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, không xác định được khối lượng do mẫu ít.

- Một nắp nhựa màu đen có gắn ống thủy tinh (nỏ thủy tinh) được uốn cong một đầu, phần đáy ống thủy tinh được gắn một ống nhựa màu xanh trắng, trên nắp nhựa màu đen còn gắn một ống nhựa màu trắng, được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS4A-148193 gửi giám định phát hiện chất ma túy, loại Methamphetamine, không xác định được khối lượng do mẫu ít.

- Kết quả test ma túy của các bị cáo M, T1 dương tính với chất ma túy Methamphetamine

* Vật chứng cơ quan điều tra còn thu giữ: 01 đoạn ống nhựa màu trắng, được hàn kín một đầu, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy được để bên trong hộp nhựa màu trắng; 01 bật lửa màu cam; 01 bật lửa màu trắng; 01 kiềm bấm bằng kim loại màu trắng; 01 công tắt đánh lửa màu đen; 01 hộp nhựa màu trắng; 01 chai nhựa màu trắng nhãn hiệu Sting; 01 ống thủy tinh (nỏ) được uốn cong một đầu, phần đáy ống thủy tinh được gắn 01 ống nhựa màu xanh trắng và 01 ống nhựa màu trắng được gắn vào bên trong 01 nắp chai nhựa màu đen; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh-đen của M; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng-đen của T1.

* Vật chứng cơ quan điều tra đã xử lý: Hoàn trả lại xong cho ông Lê Văn V (cha của T1) 01 xe mô tô biển số 66L1-8252.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ Khoản 1 Điều 255, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đặng Hoàng M phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Đặng Hoàng M từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Căn cứ Khoản 1 Điều 255, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Thành T1 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lê Thành T1 từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, đề nghị Toà án nhân dân thành phố Sa Đéc tuyên:

- Tịch thu tiêu huỷ:

+ 01 phong bì niêm phong số 927/1, ngày 16/7/2024 có đóng dấu tròn đỏ của Phòng K1 - Công an tỉnh Đ có chữ ký xác nhận Võ Thị Thùy T3 và Trần Văn Đ.

+ 01 phong bì niêm phong số 927/2, ngày 16/7/2024 có đóng dấu tròn đỏ của Phòng K1 - Công an tỉnh Đ có chữ ký xác nhận Võ Thị Thùy T3 và Trần Văn Đ.

+ 01 bật lửa màu cam, đã qua sử dụng; 01 bật lửa màu trắng, đã qua sử dụng; 01 kiềm bấm bằng kim loại màu trắng, đã qua sử dụng; 01 công tắt đánh lửa màu đen, đã qua sử dụng; 01 hộp nhựa màu trắng, đã qua sử dụng; 01 chai nhựa màu trắng nhãn hiệu "Sting", đã qua sử dụng.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh-đen, đã qua sử dụng chưa kiểm tra chất lượng được dán giấy niêm phong và có chữ ký xác nhận ghi họ tên Đặng Hoàng M và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng-đen, đã qua sử dụng chưa kiểm tra chất lượng được dán giấy niêm phong và có chữ ký xác nhận ghi họ tên Lê Thành T1.

- Ý kiến của bị cáo Đặng Hoàng M: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, bị cáo không tranh luận. Về hình phạt bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, để sớm về nuôi con.

- Ý kiến của bị cáo Lê Thành T1: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, bị cáo không tranh luận. Về hình phạt bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để làm lại cuộc đời, phụ giúp gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục tố tụng của Bộ luật Tố tụng hình sự trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tố tụng và người tiến hành tố tụng nên các chứng cứ, tài liệu thu thập được trong hồ sơ vụ án là hợp pháp, đúng theo quy định pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa, các bị cáo M, T1 đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản tự khai, biên bản lấy lời khai của các bị cáo, người làm chứng, phù hợp với kết luận giám định số 927/KL-KTHS, ngày 15/7/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Qua đó, đã đủ cơ sở xác định: Vào ngày 09/7/2024, Lê Thành T1 mua 200.000 đồng ma túy, sau đó đến nhà Đặng Hoàng M tại nhà không số, đối diện nhà số C, ấp K, xã T, thành phố

S, tỉnh Đồng Tháp, đến khoảng 09 giờ ngày 09/7/2024, T1 hỏi bị cáo M đồng ý hùn 100.000 đồng tiền mua ma túy thì M đồng ý hùn tiền nhưng chưa đưa tiền cho T1, sau đó cả hai cùng sử dụng ma túy tại phòng của M thì bị Công an thành phố S vào kiểm tra phát hiện bắt quả tang, qua giám định xác định là ma túy, loại Methamphetamine.

Từ những căn cứ nêu trên, đã đủ cơ sở xác định hành vi của các bị cáo M, T1 là phạm tội, đã cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái pháp chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Tại Điều 255 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm."

[3]. Các bị cáo M, T1 là người đã thành niên nên có đầy đủ năng lực hành vi và nhận thức được rằng ma túy là các chất gây nghiện, chất hướng thần,… là chất độc hại. Nhà nước nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép …, vì ma túy sẽ làm ảnh hưởng đến tinh thần, sức khỏe, ý chí phấn đấu của người sử dụng nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu của bản thân mà các bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự ở địa phương, gây khó khăn cho Nhân dân và chính quyền địa phương trong việc đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy. Trong vụ án này, các bị cáo Đặng Hoàng M, Lê Thành T1 tham gia với vai trò đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo M nhắn tin cho bị cáo T1 mua ma túy sử dụng, cung cấp chỗ ở của mình tổ chức cho cả 02 cùng sử dụng ma túy. Về nhân thân: vào năm 2015, bị cáo M bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 24/3/2016; Bị Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 16/2019/QĐ-TA ngày 07/8/2019, với thời gian là 14 tháng, chấp hành xong ngày 05/5/2020; đến ngày 21/11/2023 bị Công an xã T, thành phố S xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, đóng phạt xong ngày 01/7/2024, nay tiếp tục vi phạm. Còn bị cáo T1 khi bị cáo M nhắn tin thì hiểu là M rủ sử dụng ma túy, sau đó bị cáo đi mua ma túy, chuẩn bị nỏ thủy tinh, sau đó hỏi bị cáo M đồng ý hùn tiền, bị cáo M đồng ý hùn tiền (nhưng chưa đưa tiền) thì cùng sử dụng ma túy. Do đó, xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo cần cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian, để các bị cáo được cải tạo, cai nghiện ma túy, giáo dục trở thành công dân tốt, giúp ích cho gia đình và có tác dụng phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không. Về tình tiết giảm nhẹ trong quá trình điều tra và

tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo M, T1 thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, do đó Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần mức hình phạt đối với các bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Qua điều tra, xác minh các bị cáo M, T1 không nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với khối lượng ma túy thu giữ trong 01 phong bì niêm phong số 927/1 và 01 phong bì niêm phong số 927/2 cùng ngày 16/7/2024 có đóng dấu tròn đỏ của Phòng K1 - Công an tỉnh Đ có chữ ký xác nhận Võ Thị Thùy T3 và Trần Văn Đ và 01 bật lửa màu cam, đã qua sử dụng; 01 bật lửa màu trắng, đã qua sử dụng; 01 kiềm bấm bằng kim loại màu trắng, đã qua sử dụng; 01 công tắt đánh lửa màu đen, đã qua sử dụng; 01 hộp nhựa màu trắng, đã qua sử dụng; 01 chai nhựa màu trắng nhãn hiệu "Sting", đã qua sử dụng. Đây là khối lượng ma tuý còn lại và các dụng cụ dùng để sử dụng ma túy, xét thấy không còn có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh-đen, đã qua sử dụng chưa kiểm tra chất lượng được dán giấy niêm phong và có chữ ký xác nhận ghi họ tên Đặng Hoàng M thu giữa của bị cáo M và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng-đen, đã qua sử dụng chưa kiểm tra chất lượng được dán giấy niêm phong và có chữ ký xác nhận ghi họ tên Lê Thành T1 thu giữ của bị cáo T1. Xét thấy đây là các công cụ, phương tiện bị cáo liên lạc để sử dụng ma túy nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[7]. Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ nên chấp nhận.

[8]. Về án phí: Các bị cáo Đặng Hoàng M, Lê Thành T1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9]. Đối với việc bị cáo Lê Thành T1 khai có mua ma túy của Lê Minh H để cùng M sử dụng, tuy nhiên H khai không có bán ma túy cho T1. Qua quá trình điều tra nhận thấy ngoài lời khai của T1 thì không có căn cứ nào khác chứng minh H là người bán ma túy cho T1, nên chưa đủ căn cứ xử lý hình sự đối với H, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý theo quy định là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Khoản 1 Điều 255, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Hoàng M phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Đặng Hoàng M 02 năm 06 tháng tù (Hai năm sáu tháng tù). Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

2. Căn cứ Khoản 1 Điều 255, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thành T1 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Lê Thành T1 02 năm tù (Hai năm tù). Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong số 927/1, ngày 16/7/2024 có đóng dấu tròn đỏ của Phòng K1 - Công an tỉnh Đ có chữ ký xác nhận Võ Thị Thùy T3 và Trần Văn Đ.

+ 01 phong bì niêm phong số 927/2, ngày 16/7/2024 có đóng dấu tròn đỏ của Phòng K1 - Công an tỉnh Đ có chữ ký xác nhận Võ Thị Thùy T3 và Trần Văn Đ.

+ 01 bật lửa màu cam, đã qua sử dụng; 01 bật lửa màu trắng, đã qua sử dụng; 01 kiềm bấm bằng kim loại màu trắng, đã qua sử dụng; 01 công tắt đánh lửa màu đen, đã qua sử dụng; 01 hộp nhựa màu trắng, đã qua sử dụng; 01 chai nhựa màu trắng nhãn hiệu "Sting", đã qua sử dụng.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh-đen, đã qua sử dụng chưa kiểm tra chất lượng được dán giấy niêm phong và có chữ ký xác nhận ghi họ tên Đặng Hoàng M thu giữ của bị cáo M và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng-đen, đã qua sử dụng chưa kiểm tra chất lượng được dán giấy niêm phong và có chữ ký xác nhận ghi họ tên Lê Thành T1 thu giữ của bị cáo T1.

(Hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc đang quản lý theo biên bản giao nhận, đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 01/4/2025).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Đặng Hoàng M, Lê Thành T1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND TP Sa Đéc;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh ;
- Chi cục THADS TP Sa Đéc;
- Bị cáo;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

Đã ký

Phạm Văn Tuấn Em